TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/HSST
Ngày: 06 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH QU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đình Vang và Bà Trần Thị Thuý Vinh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên toà: ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Qu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/HSST ngày 12/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 23/7/2024, đối với bị cáo:

Phạm Minh Hoà, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1972; tại B, Qu; nơi cư trú: thôn Khương Hà 1, xã H, huyện B, tỉnh Qu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc R và bà Lê Thị Th (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Th và 04 con, đứa lớn nhất sinh năm 1997, đứa nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Qu từ ngày 29/3/2024 cho đến ngày 24/5/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". Bị cáo có tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Qu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 29/3/2024, Phạm Minh H đang họp tại nhà văn hóa thôn Khương Hà 1, thì thấy có 02 cuộc gọi nhỡ tại điện thoại của mình từ số "0859685442" của "Cọt", tức Nguyễn Xuân N nên H gọi lại cho N thì N nói với H: "Có tiền chuyển cho ít trăm rồi cho mấy con mà chơi", H hiểu là N muốn H chuyển cho N mấy trăm nghìn, rồi N đưa "mấy con" là mấy viên ma túy để sử dụng, H trả lời: "để coi đã", rồi tắt máy. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H gọi điện cho

N và nói: "tau có ba xị" (tức ba trăm nghìn đồng), N hẹn H tới quán cafe "988" của N thuộc thôn H Sơn, xã Cự Nẫm. Sau đó H điều khiển xe mô tô mang BKS 73F1-467.29 đến quán "988" để gặp N. Tại đây, N vứt gói nilong màu trắng có băng dính màu đen xuống nền sân cạnh vị trí H đang đứng, H lấy 300.000 đồng để đưa cho N, nhưng N không lấy tiền mặt mà dặn H đi chỗ nào đó chuyển tiền vào tài khoản của N. Nghe vậy, H nhặt gói nilong chứa ma túy bỏ vào gói thuốc lá "Chợ lớn" của H mang theo, rồi cất vào túi quần và quay về với mục đích tìm chỗ chuyển tiền cho N theo yêu cầu. Đến khoảng 17 giờ 50 phút ngày 29/3/2024, khi Phạm Minh Hđang trên đường về đến địa phận thôn Nguyên Sơn, xã Cự Nẫm, huyện B thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện B phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu "Chợ lớn", bên trong vỏ gói thuốc có túi nilong trong suốt chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Minh H, thu giữ và niêm phong toàn bộ các tang vật có liên quan.

Từ lời khai của Phạm Minh H, ngày 29/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã khám xét nơi ở của Nguyễn Xuân N, thuộc khuôn viên nhà ở của ông Nguyễn Xuân Đại, sinh năm 1941, trú tại thôn H Sơn, xã Cự Nẫm nhưng không phát hiện và thu giữ gì thêm.

Tại Kết luận giám định số 387/KL-KTHS ngày 05/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Qu đối với 04 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Phạm Minh Hkết luận: "Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,38 gam (không phẩy ba tám gam). Methamphetaminenằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ"

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thu giữ và xử lý trả lại cho Nguyễn Xuân N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu đen đã qua sử dụng, do không có liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Minh H; 01 xe mô tô mang BKS 73F1- 467.29, có giấy đăng ký xe mang tên Phạm Minh H. Tiếp tục tạm giữ số vật chứng còn lại gồm: 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 387/KL-KTHS (bên trong chứa vỏ, bao gói và chất ma túy còn lại sau giám định); 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu "chợ lớn"; 01 mảnh nilong trong suốt; 01 băng dính màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu đen đã qua sử dụng (bên trong gắn 01 thẻ sim).

Tại bản Cáo trạng số 49/CT - VKSBT ngày 10 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Qu đã truy tố bị cáo Phạm Minh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh Htừ

15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư dán kín, có số 387/KL-KTHS, bên trong chứa 0,277 gam Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá chợ lớn; 01 mảnh nilong trong suốt; 01 đoạn băng dính màu đen và 01 thẻ sim được gắn trong điện thoại Oppo A55; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A55 màu đen, đã qua sử dụng. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: ngày 29/3/2024 đã có hành vi tàng trữ 04 viên nén hình tròn màu hồng, có thành phần Methamphetamine với khối lượng 0,38g nhằm mục đích để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện B phát hiện và bắt giữ quả tang. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra và công khai tại phiên tòa. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tính chất của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; hành vi đó không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Bị cáo là người đã có gia đình, đủ khả năng nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại về tệ nạn ma túy nhưng để nhằm phục vụ nhu cầu ăn chơi của bản thân mà bị cáo đã bất chấp tàng trữ ma túy để sử dụng. Xét thấy hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật cho bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã tích cực hợp tác cung cấp thông tin trong việc phát hiện tội phạm và đã được cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Qu xác nhận đã có đóng góp giúp Cơ quan điều tra khám phá vụ án "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ", "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" xảy ra ngày 17/11/2023 tại huyện B; năm 2021 bị cáo tự nguyện giao nộp cho Cơ quan An ninh điều tra 05 hộp pháo nổ; bị cáo từng tham gia phục vụ quân ngũ; có bố là Phạm R và mẹ Lê Thị Th đều là những người có công cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất và Bằng khen vì đã có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có đơn trình bày xin được hưởng án treo, được cải tạo tại địa phương, đơn có chính quyền địa phương xác nhận. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, mới phạm tội lần đầu, có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo tại địa phương nên chưa cần thiết buộc phải đi chấp hành hình phạt tù, cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình theo dõi, giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo H, nguồn gốc ma túy bị thu giữ đã mua của Nguyễn Xuân N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã triệu tập lấy lời khai đối với N và tiến hành đối chất với H, nhưng N chỉ thừa nhận ngày 29/3/2024 có gọi cho H với mục đích nói chuyện cá nhân nhưng H không nghe máy, sau đó H tới quán của N để rủ N đi sử dụng ma túy, nhưng N từ chối nên H ra về, sau đó nghe tin H bị bắt do liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, ngoài lời khai của Phạm Minh Hthì không có thêm các chứng cứ khách quan khác chứng minh hành vi bán ma túy của Nguyễn Xuân N như lời khai của H. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Xuân N.

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ: 01 bì thư dán kín, có số 387/KL-KTHS, bên trong chứa 0,277 gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Chợ lớn; 01 mảnh nilong trong suốt; 01 đoạn băng dính màu đen và 01 thẻ sim điện thoại được gắn trong điện thoại Oppo A55.

Xét thấy chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A55 là công cụ mà bị cáo Hoà dùng để phạm tội, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô mang BKS 73F1-467.29 có giấy đăng ký xe số 033317 mang tên Phạm Minh Htrong vụ án đã xác định là tài sản và phương tiện đi lại của vợ chồng Hoà và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu đen của Nguyễn Xuân N xác định không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh Hphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Phạm Minh H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Minh H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/8/2024).

Giao bị cáo Phạm Minh Hcho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Qu phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư dán kín, có số 387/KL-KTHS; 01 vỏ bao thuốc lá; 01 mảnh nilong; 01 đoạn băng dính; 01 thẻ sim điện thoại được gắn trong điện thoại Oppo A55.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A55 màu đen.

Vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B với Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh Hphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/8/2024) đối với người có mặt và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Qu;
- VKSND tỉnh Qu;
- Sở Tư pháp tỉnh Qu;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBNDxã H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương